Ký bởi: Cổng Thông tin điện tử Chính phủ
Email: thongtinchinhphu@chinhphu.vn
Cơ quan: Văn phòng Chính phủ
Thời gian ký: 02.07.2018 16:06:59 +07:00

QUỐC HỘI Nghị quyết số: 62/2018/QH14	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NGHỊ QUYẾT
Thành lập Đoàn giám sát "Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014 - 2018"

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 59/2018/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2019;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập Đoàn giám sát

1. Thành lập Đoàn giám sát của Quốc hội về *"Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014 - 2018"* và phân công:

- Ông Đỗ Bá Tỵ, Phó Chủ tịch Quốc hội làm Trưởng Đoàn giám sát;

- Ông Võ Trọng Việt, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội làm Phó Trưởng Đoàn thường trực;

- Bà Lê Thị Nga, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp của Quốc hội làm Phó Trưởng Đoàn;

- Ông Trần Văn Túy, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Trưởng Ban Công tác đại biểu thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội làm Phó Trưởng Đoàn;

2. Thành phần Đoàn giám sát và Kế hoạch giám sát được ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. Trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn giám sát, các cơ quan, cá nhân có liên quan

1. Trưởng Đoàn giám sát chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo hoạt động của Đoàn giám sát; dự kiến danh sách Ủy viên Đoàn giám sát trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn giám sát thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Đoàn giám sát có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch giám sát; báo cáo kết quả giám sát với Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại phiên họp tháng 8/2019; báo cáo kết quả giám sát để Quốc hội tiến hành giám sát tối cao tại kỳ họp thứ 8.

4. Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội giúp Đoàn giám sát về những vấn đề liên quan đến nội dung giám sát.

5. Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội giúp Đoàn giám sát về xây dựng chương trình, kế hoạch, công tác bảo đảm, tổ chức phục vụ các hoạt động của Đoàn giám sát.

6. Căn cứ điều kiện cụ thể của địa phương và yêu cầu cụ thể của Đoàn giám sát, Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức giám sát về nội dung chuyên đề nói trên tại địa phương và gửi báo cáo kết quả giám sát đến Đoàn giám sát.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn giám sát, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Ban thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trung ương và địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày Quốc hội thông qua.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 15 tháng 6 năm 2018.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Nguyễn Thị Kim Ngân

THÀNH PHẦN ĐOÀN GIÁM SÁT
"Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014 - 2018"

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 62/2018/QH14 của Quốc hội)

I. THÀNH VIÊN ĐOÀN GIÁM SÁT

1. Ông Đỗ Bá Tỵ, Phó Chủ tịch Quốc hội, Trưởng Đoàn;

2. Ông Võ Trọng Việt, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội, Phó Trưởng Đoàn thường trực;

3. Bà Lê Thị Nga, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, Phó Trưởng Đoàn;

4. Ông Trần Văn Túy, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Trưởng Ban Công tác đại biểu thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Phó Trưởng Đoàn;

5. Ủy viên là Thường trực Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội (06 người);

6. Ủy viên là Thường trực Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (02 người);

7. Ủy viên là đại diện Thường trực Hội đồng Dân tộc, đại diện Thường trực các Ủy ban của Quốc hội: Pháp luật, Khoa học Công nghệ và Môi trường, về các vấn đề Xã hội, Kinh tế, Tài chính – Ngân sách, Văn hóa, Giáo dục, Thanh Thiếu niên và Nhi đồng; Đối ngoại (8 người, mỗi cơ quan 01 người);

8. Ủy viên là đại biểu Quốc hội am hiểu về nội dung chuyên đề giám sát (05 người);

9. Đại diện Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi Đoàn đến giám sát.

II. ĐẠI BIỂU MỜI THAM GIA ĐOÀN GIÁM SÁT

1. Đại diện Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (01 người);

2. Chuyên gia về lĩnh vực giám sát do Đoàn giám sát quyết định (tối đa không quá 05 người).

KẾ HOẠCH GIÁM SÁT
"Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014 - 2018"

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 62/2018/QH14 của Quốc hội)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xem xét, đánh giá việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật; việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014 - 2018;

- Đánh giá những kết quả đạt được, hạn chế, bất cập, khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014 - 2018; xác định nguyên nhân, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân;

- Đề xuất, kiến nghị giải pháp nhằm thực hiện nghiêm và có hiệu quả hơn chính sách, pháp luật liên quan đến phòng cháy, chữa cháy; hoàn thiện chính sách, pháp luật có liên quan.

2. Yêu cầu

- Tổng hợp, rà soát các tài liệu, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan tới chuyên để giám sát; xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện, có trọng tâm; khách quan, trung thực, đúng quy định của pháp luật;

- Đảm bảo thực hiện đúng thời gian và tiến độ theo Kế hoạch giám sát kèm theo Nghị quyết.

II. PHẠM VI

Quốc hội giám sát tối cao đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn từ tháng 7/2014 đến hết năm 2018 trên phạm vi cả nước.

III. ĐỐI TƯỢNG GIÁM SÁT

1. Cơ quan chịu sự giám sát ở trung ương

- Chính phủ báo cáo chung về tình hình ban hành và thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014 – 2018;

- Các Bộ: Công an, Quốc phòng, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa – Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và một số Bộ, ngành liên quan báo cáo việc ban hành và thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014 – 2018 thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành mình tại các cuộc họp với Đoàn giám sát; các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính

phủ, cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, tổ chức hữu quan ở trung ương báo cáo Đoàn giám sát bằng văn bản;

- Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty hàng không Việt Nam, Tổng Công ty cảng hàng không Việt Nam và một số cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở có hoạt động liên quan trực tiếp đến công tác phòng cháy, chữa cháy báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014 – 2018.

2. Cơ quan chịu sự giám sát ở địa phương

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo về nội dung chuyên đề giám sát thuộc phạm vi của tỉnh, thành phố, địa phương.

IV. NỘI DUNG GIÁM SÁT

Đoàn giám sát thực hiện các nội dung giám sát sau đây:

1. Việc tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và các hoạt động liên quan đến phòng cháy, chữa cháy.

2. Việc ban hành và triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; rà soát các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; những kết quả đạt được, những hạn chế, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.

3. Thực trạng công tác quản lý, chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện của Chính phủ, các Bộ, ngành, Tập đoàn, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, cá nhân về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014 – 2018; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014 - 2018; trách nhiệm của các tập thể và cá nhân có liên quan.

4. Xem xét, đánh giá kết quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; tập trung làm rõ những hạn chế, bất cập, khó khăn, vướng mắc; xác định nguyên nhân của hạn chế, bất cập, khó khăn, vướng mắc và đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy trong thời gian tới.

V. PHƯƠNG THỨC GIÁM SÁT

Đoàn giám sát thực hiện các hoạt động giám sát theo các quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Quy chế "Tổ chức thực hiện một số hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội"[1] (sau đây gọi tắt là Quy chế giám sát); gồm các hoạt động chính sau đây:

[1] Ban hành theo Nghị quyết số 334/2017/UBTVQH14 ngày 11/01/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tổ chức hội nghị để triển khai hoạt động của Đoàn giám sát.

2. Tổ chức các cuộc họp của Đoàn giám sát, cuộc làm việc với cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tại trung ương về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014 – 2018.

3. Tổ chức các Đoàn công tác để tiến hành giám sát tại địa phương hoặc làm việc với các Bộ, ngành ở trung ương, tổ chức, cá nhân có liên quan về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014 – 2018.

4. Tổ chức 02 hội thảo để đóng góp ý kiến, thu thập thông tin phục vụ các hoạt động của Đoàn giám sát.

5. Hoàn thiện báo cáo kết quả giám sát chuyên đề trình Quốc hội xem xét, giám sát tối cao tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV.

6. Xây dựng dự thảo nghị quyết, trình Quốc hội khóa XIV ra nghị quyết về giám sát chuyên đề tại kỳ họp thứ 8.

VI - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Triển khai công tác chuẩn bị *(trước tháng 10/2018)*

1.1. Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết danh sách Ủy viên Đoàn giám sát;

1.2. Tổng Thư ký Quốc hội giúp Trưởng Đoàn giám sát thành lập Tổ giúp việc Đoàn giám sát theo Điều 39 của Quy chế giám sát.

1.3. Xây dựng đề cương báo cáo để cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát báo cáo *(bao gồm: Chính phủ, các Bộ, ngành hữu quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các tổ chức, cá nhân liên quan)* và thông báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát có liên quan.

Xây dựng đề cương báo cáo để Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương *(trừ các địa phương Đoàn giám sát có tổ chức Đoàn công tác đến làm việc)* tổ chức giám sát tại địa phương, gửi báo cáo kết quả giám sát đến Đoàn giám sát; xây dựng đề cương báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát và ban hành đồng thời với Kế hoạch giám sát chi tiết của Đoàn giám sát.

Thời gian gửi báo cáo đến Đoàn giám sát thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 32 của Quy chế giám sát.

1.4. Xây dựng Kế hoạch giám sát chi tiết của Đoàn giám sát theo quy định tại Điều 28 của Quy chế giám sát cho cả quá trình hoạt động của Đoàn giám sát và ban hành chậm nhất là ngày 15/9/2018.

1.5. Tổ chức hội nghị triển khai hoạt động của Đoàn giám sát để công bố Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát (kèm thành phần, kế hoạch giám sát), Nghị quyết danh sách Ủy viên Đoàn giám sát, Tổ giúp việc Đoàn giám sát,

phân công nhiệm vụ thành viên Đoàn giám sát, tuyên truyền về hoạt động giám sát chuyên đề...

2. Đoàn giám sát làm việc với Chính phủ, các Bộ, ngành, Tập đoàn, địa phương, tổ chức, cá nhân liên quan; tổng hợp báo cáo của các cơ quan chịu sự giám sát *(tháng 12/2018-5/2019)*

- Đoàn giám sát tổ chức các Đoàn công tác để tiến hành giám sát tại một số địa phương, cơ sở về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014 - 2018;

- Đoàn giám sát làm việc với đại diện Chính phủ, Bộ, ngành, các cơ quan có liên quan về nội dung chuyên đề giám sát;

- Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân liên quan gửi báo cáo theo nội dung được yêu cầu;

- Đoàn giám sát chỉ đạo Tổ giúp việc tiếp nhận, nghiên cứu, tập hợp, tổng hợp các tư liệu, tài liệu, báo cáo và thông tin có liên quan của các cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi tới Đoàn giám sát; tổng hợp báo cáo của các cơ quan theo các đề cương báo cáo đã gửi và yêu cầu báo cáo bổ sung (nếu có);

- Đoàn giám sát tổ chức hội thảo, hội nghị, phiên giải trình lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan;

- Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (trừ các địa phương Đoàn giám sát có tổ chức Đoàn công tác đến làm việc) tiến hành giám sát tại địa phương và gửi báo cáo kết quả giám sát đến Đoàn giám sát theo yêu cầu cụ thể của Đoàn giám sát.

3. Xây dựng báo cáo kết quả giám sát *(tháng 6-8/2019)*

- Đoàn giám sát xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát và dự thảo nghị quyết giám sát chuyên đề; nghiên cứu, đánh giá các báo cáo của Chính phủ, các cơ quan ở trung ương và địa phương về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014 - 2018; nghiên cứu, rà soát Nghị quyết, Chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, các văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014 - 2018;

- Tiếp tục tổ chức các cuộc họp, hội thảo lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đóng góp vào dự thảo Báo cáo;

- Tổ chức làm việc với đại diện Chính phủ về dự thảo Báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát;

- Đoàn giám sát hoàn thiện dự thảo Báo cáo kết quả giám sát và dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại phiên họp tháng 8/2019.

4. Phục vụ Quốc hội giám sát tối cao và ban hành Nghị quyết giám sát chuyên đề *(tháng 9-11/2019)*

- Trên cơ sở ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn giám sát tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện Báo cáo kết quả giám sát và dự thảo Nghị quyết giám sát chuyên đề trình Quốc hội tiến hành giám sát tối cao tại kỳ họp thứ 8.

- Đoàn giám sát phối hợp với các cơ quan hữu quan tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện Nghị quyết giám sát chuyên đề của Quốc hội về nội dung chuyên đề giám sát trình Quốc hội biểu quyết, thông qua tại kỳ họp thứ 8.